

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

Mã số dự án: 3255217447

*Chứng nhận lần đầu: Ngày 01 tháng 02 năm 2019*

*Chứng nhận thay đổi lần thứ nhất: Ngày 10 tháng 12 năm 2019*

*Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;*

*Căn cứ Quyết định số 18/2016/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương;*

*Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 3255217447 do Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương cấp chứng nhận lần đầu ngày 01 tháng 02 năm 2019; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0801280214 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp đăng ký lần đầu ngày 22 tháng 02 năm 2019;*

*Căn cứ Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do Công ty TNHH Sambound Việt Nam nộp ngày 05 tháng 12 năm 2019,*

**BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH HẢI DƯƠNG**

Chứng nhận:

Dự án đầu tư: DỰ ÁN NHÀ MÁY SẢN PHẨM NHỰA SAMBOUND VIỆT NAM; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 3255217447 do Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương cấp chứng nhận lần đầu ngày 01 tháng 02 năm 2019,

Được đăng ký điều chỉnh:

- Diện tích đất sử dụng.

- Vốn góp để thực hiện dự án đầu tư; Giá trị, tỷ lệ, phương thức và tiến độ góp vốn.

- Tiến độ thực hiện dự án đầu tư.

**Nhà đầu tư:**

YURONG COSMETICS PACKAGING., LTD. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1773928, do Cơ quan đăng ký công ty, Đặc khu Hành chính Hồng Kông (Trung Quốc) cấp ngày 16 tháng 7 năm 2012.

Địa chỉ trụ sở chính: Phòng 803, tầng 8, Tòa nhà thương mại Easey, 253-261 đường Hennessy, Wanchai, Hong Kong.

Điện thoại: 00852 – 3175 7377 Fax: 00852 – 3175 7536

Email: lilian@yurpacking.cc

Người đại diện theo pháp luật: Bà CAI YU LIAN, sinh ngày 08 tháng 02 năm 1972; Quốc tịch: Trung Quốc; Hộ chiếu số: E87254428, do Cục xuất nhập cảnh MPS (Trung Quốc) cấp ngày 12 tháng 10 năm 2016.

Địa chỉ thường trú và chỗ ở hiện tại: Phòng 701, đơn nguyên 4, tòa nhà 9, khu dân cư Di Phong Thúy Vân Hiên, thị trấn Liêu Bộ, thành phố Đông Quán, tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc.

Điện thoại: 0086 – 13922926943 Email: chengt-lian@163.com

Chức vụ: Giám đốc.

**Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư:**

CÔNG TY TNHH SAMBOUND VIỆT NAM; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0801280214 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp đăng ký lần đầu ngày 22 tháng 02 năm 2019.

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung sau:

**Điều 1: Nội dung dự án đầu tư**

1. Tên dự án đầu tư: DỰ ÁN NHÀ MÁY SẢN PHẨM NHỰA SAMBOUND VIỆT NAM.

2. Mục tiêu dự án:

- Sản xuất, gia công các sản phẩm bao bì nhựa dùng cho ngành mỹ phẩm (phấn trang điểm, kem dưỡng da, chuột mi, son môi,...).

- Sản xuất, gia công đồ chơi cho trẻ em (mô hình đồ chơi bằng nhựa, rô bốt, con thú,...).

3. Quy mô dự án:

- Vốn hộp nhựa đựng phấn trang điểm, kem dưỡng da: 8.000.000 chiếc/năm.

- Vỏ hộp nhựa đựng mascara chuốt mi: 8.000.000 chiếc/năm.
- Vỏ hộp nhựa đựng thỏi son môi: 8.000.000 chiếc/năm.
- Búp bê người mẫu (đồ chơi trẻ em): 4.000.000 chiếc/năm.
- Đồ chơi trẻ em lắp ghép mô hình thông minh: 4.000.000 chiếc/năm.
- Đồ chơi trẻ em, rô-bốt nhựa gắn pin: 4.000.000 chiếc/năm.
- Đồ chơi trẻ em có thiết bị điều khiển: 4.000.000 chiếc/năm.
- Đồ chơi khác (mô hình xe ô tô đồ chơi và các bộ phận cấu thành): 4.000.000 chiếc/năm.
- Đồ chơi trứng khủng long: 20.000.000 chiếc/năm.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Lô CN2-6, khu công nghiệp Tân Trường, xã Tân Trường & xã Cẩm Đông, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

5. Diện tích đất sử dụng: 26.450 m<sup>2</sup>.

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 195.500.000.000 VND (Một trăm chín mươi lăm tỷ, năm trăm triệu đồng Việt Nam), tương đương 8.500.000 USD (Tám triệu, năm trăm nghìn đô la Mỹ).

Trong đó, vốn góp để thực hiện dự án là 163.300.000.000 VND (Một trăm sáu mươi ba tỷ, ba trăm triệu đồng Việt Nam), tương đương 7.100.000 USD (Bảy triệu, một trăm nghìn đô la Mỹ), chiếm tỷ lệ 83,53% tổng vốn đầu tư.

Giá trị, tỷ lệ, phương thức và tiến độ góp vốn như sau:

YURONG COSMETICS PACKAGING., LTD, góp 163.300.000.000 VND (Một trăm sáu mươi ba tỷ ba trăm triệu đồng Việt Nam), tương đương 7.100.000 USD (Bảy triệu, một trăm nghìn đô la Mỹ), bằng tiền mặt, chiếm tỷ lệ 100% vốn góp của dự án:

Trong đó, Nhà đầu tư đã góp đủ 69.000.000.000 VND, tương đương 3.000.000 USD; còn lại 94.300.000.000 VND, tương đương 4.100.000 USD, sẽ góp trong vòng 30 (Ba mươi) ngày kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh lần thứ nhất.

7. Thời hạn hoạt động của dự án: Kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đến ngày 02 tháng 6 năm 2055.

8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư:

- Hoàn thành thủ tục về đầu tư, doanh nghiệp: Tháng 02/2019.
- Hoàn thành các thủ tục lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, PCCC và xây dựng nhà máy: Từ tháng 3/2019 đến tháng 02/2020.
- Đặt mua và lắp đặt máy móc, thiết bị: Từ tháng 4/2019 đến tháng 01/2020.

- Tuyển dụng và đào tạo lao động: Tháng 10/2019 đến tháng 3/2020.
- Thử nghiệm và vận hành chính thức: Tháng 3/2020.

## **Điều 2: Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư**

1. Công ty được hưởng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo quy định tại các văn bản:

- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

- Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp; Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế.

- Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 06/4/2016; Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu.

2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư khác: Theo quy định của pháp luật.

## **Điều 3: Các quy định đối với nhà đầu tư, tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư**

1. Nhà đầu tư, tổ chức kinh tế phải làm thủ tục đăng ký cấp tài khoản sử dụng trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật Việt Nam.

2. Thực hiện các thủ tục về xây dựng; môi trường và phòng chống cháy, nổ trước khi triển khai dự án đầu tư theo quy định của pháp luật *(Bao gồm dự án đăng ký lần đầu và lần điều chỉnh có liên quan)*.

3. Thực hiện đầy đủ các biện pháp xử lý chất thải; bảo vệ môi trường; phòng chống cháy, nổ và an toàn lao động theo quy định của pháp luật trong quá trình hoạt động của dự án.

4. Thực hiện đúng quy định về đầu tư trong khu công nghiệp; nghiêm chỉnh chấp hành các nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước; chịu trách nhiệm về việc huy động các nguồn vốn hợp pháp để triển khai dự án đầu tư theo quy định của pháp luật.

5. Chịu trách nhiệm bảo đảm chất lượng máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ để thực hiện dự án đầu tư theo quy định của pháp luật.

6. Dự án phải được triển khai đúng tiến độ cam kết. Nếu sau 12 tháng nhà đầu tư không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện dự án theo tiến độ đăng ký; hoặc dự án đầu tư đã ngừng hoạt động và hết thời hạn 12 tháng kể từ

ngày ngừng hoạt động mà không liên lạc được với nhà đầu tư hoặc đại diện hợp pháp của nhà đầu tư thì Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương sẽ chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về tình hình thực hiện dự án; báo cáo giám sát và đánh giá đầu tư theo quy định của pháp luật.

**Điều 4:** Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 3255217447 do Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương cấp, chứng nhận lần đầu ngày 01 tháng 02 năm 2019.

**Điều 5:** Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư được lập thành 02 (Hai) bản gốc; Công ty TNHH Sambound Việt Nam được cấp 01 bản và 01 bản lưu tại Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương.



TRƯỞNG BAN

Phạm Minh Phương

Số:



26062/20

**GIẤY XÁC NHẬN**

**Về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp**

Phòng Đăng ký kinh doanh: *Tỉnh Hải Dương*

Địa chỉ trụ sở: *Số 58 phố Quang Trung, Phường Quang Trung, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam*

Điện thoại: *0220 3859412*

Fax:

Email: *dkkdhd@gmail.com*

Website:

**Xác nhận:**

Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY TNHH SAMBOUND VIỆT NAM**

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: **0801280214**

**Đã thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đến Phòng Đăng ký kinh doanh.**

Thông tin của doanh nghiệp đã được cập nhật vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp như sau:

| STT | Tên ngành                                                                                                                  | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1   | Sản xuất sản phẩm từ plastic<br>Chi tiết: Sản xuất, gia công các sản phẩm từ tự và linh kiện từ nhựa cho văn phòng         | 2220(Chính) |
| 2   | Sản xuất đồ chơi, trò chơi<br>Chi tiết: Sản xuất, gia công đồ chơi cho trẻ em (mô hình đồ chơi bằng nhựa, rô bốt, con thú) | 3240        |
| 3   | Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Sản xuất, gia công, sửa chữa khuôn mẫu            | 2599        |
| 4   | Sản xuất đồ điện dân dụng<br>Chi tiết: Sản xuất, gia công các sản phẩm từ nhựa và linh kiện từ nhựa cho điện gia dụng      | 2750        |

**Nơi nhận:**

-CÔNG TY TNHH SAMBOUND VIỆT NAM. Địa chỉ:Lô CN 2 - 6, KCN Tân Trường, Xã Tân Trường, Huyện Cẩm Giàng, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

\*.....  
- Lưu: Nguyễn Thị Phương Thảo.....



TRƯỞNG PHÒNG  
*Vũ Huy Cường*

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN**

**Mã số doanh nghiệp: 0801280214**

*Đăng ký lần đầu: ngày 22 tháng 02 năm 2019*

*Đăng ký thay đổi lần thứ: 2, ngày 05 tháng 10 năm 2020*

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SAMBOUND VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SAMBOUND VIET NAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: SAMBOUND VIET NAM CO., LTD

**2. Địa chỉ trụ sở chính**

*Lô CN 2 - 6, KCN Tân Trường, Xã Tân Trường, Huyện Cẩm Giàng, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam*

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**3. Vốn điều lệ** 195.500.000.000 đồng.

*Bằng chữ: Một trăm chín mươi lăm tỷ năm trăm triệu đồng*

*Tương đương 8.500.000 USD*

**4. Thông tin về chủ sở hữu**

Tên tổ chức: YURONG COSMETICS PACKAGING., LTD

Mã số doanh nghiệp/Quyết định thành lập số: 1773928

Ngày cấp: 16/07/2012 Nơi cấp: Cơ quan đăng ký công ty, Đặc khu Hành chính Hồng Kông

Địa chỉ trụ sở chính: Phòng 803, tầng 8, tòa nhà thương mại Easey, 253- 261 Đường Hennessy, Wanchai, Hồng Kông, Trung Quốc

**5. Người đại diện theo pháp luật của công ty**

\* Họ và tên: CAI YU LIAN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 08/02/1972

Dân tộc: Quốc tịch:

Trung Quốc

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Hộ chiếu nước ngoài

Số giấy chứng thực cá nhân: E87254428

Ngày cấp: 12/10/2016

Nơi cấp: Do cục xuất nhập cảnh MPS (Trung Quốc)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số phòng 701, đơn nguyên 4, tòa nhà 9, khu dân cư Di Phong Thủy Vân Hiên, thị trấn Liêu Bộ, thành phố Đông Quan, tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc

Chỗ ở hiện tại: Lô CN 2 - 6, KCN Tân Trường, Xã Tân Trường, Huyện Cẩm Giàng, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam



TRƯỜNG PHÒNG

Vũ Huy Cường

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**  
**QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

**I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất**

**Công ty TNHH SAMBOUND Việt Nam**

**GCNDKDN số: 0801280214 do Phòng ĐKKD-Sở KH&ĐT tỉnh Hải Dương cấp**

**Đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 05/10/2020**

**Địa chỉ trụ sở chính: Lô CN2 - 6, KCN Tân Trường, xã Tân Trường, huyện  
Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.**

**CY 728023**

## II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thừa đất: - Tổng số thừa đất: 02  
- Tổng diện tích: 26.450,0 m<sup>2</sup>

(bằng chữ: Hai mươi sáu nghìn bốn trăm năm mươi mét vuông)

| Số tờ | Số thửa | Diện tích (m <sup>2</sup> ) | Vị trí        |                 | Hình thức SD đất | Mục đích SD đất     | Thời hạn SD đất    | Nguồn gốc SD đất                                                                      |
|-------|---------|-----------------------------|---------------|-----------------|------------------|---------------------|--------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
| 14    | 139     | 26.193,0                    | Xã Tân Trường | Huyện Cẩm Giàng | Sử dụng riêng    | Đất khu công nghiệp | Đến ngày 02/6/2055 | Thuê đất trả tiền hàng năm của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển hạ tầng Nam Quang |
| 01    | 336     | 257,0                       | Xã Cẩm Đông   | Hải Dương       |                  |                     |                    |                                                                                       |

2. Nhà ở: -/-

3. Công trình xây dựng khác:

| Hạng mục công trình | Diện tích XD (m <sup>2</sup> ) | Diện tích sàn hoặc công suất | Hình thức sở hữu | Cấp công trình | Thời hạn sở hữu |
|---------------------|--------------------------------|------------------------------|------------------|----------------|-----------------|
| (1) - Nhà xưởng 1   | 3560,0                         | 4518,0                       | Sở hữu riêng     | III            | -/-             |
| (2) - Nhà xưởng 2   | 3560,0                         | 7120,0                       | Sở hữu riêng     | III            | -/-             |
| (3) - Nhà xưởng 3   | 3280,0                         | 3280,0                       | Sở hữu riêng     | III            | -/-             |
| (4) - Nhà xưởng 4   | 3280,0                         | 3280,0                       | Sở hữu riêng     | III            | -/-             |
| (5) - Nhà văn phòng | 900,0                          | 2827,0                       | Sở hữu riêng     | III            | -/-             |

4. Ghi chú:

- Khu đất thuộc lô CN2-6, tờ bản đồ Điều chỉnh quy hoạch chi tiết khu công nghiệp Tân Trường - tỉnh Hải Dương tỷ lệ 1/2000 được UBND tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 14/01/2010.

Hải Dương, ngày 04 tháng 4 năm 2022  
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

KT. CHỦ TỊCH

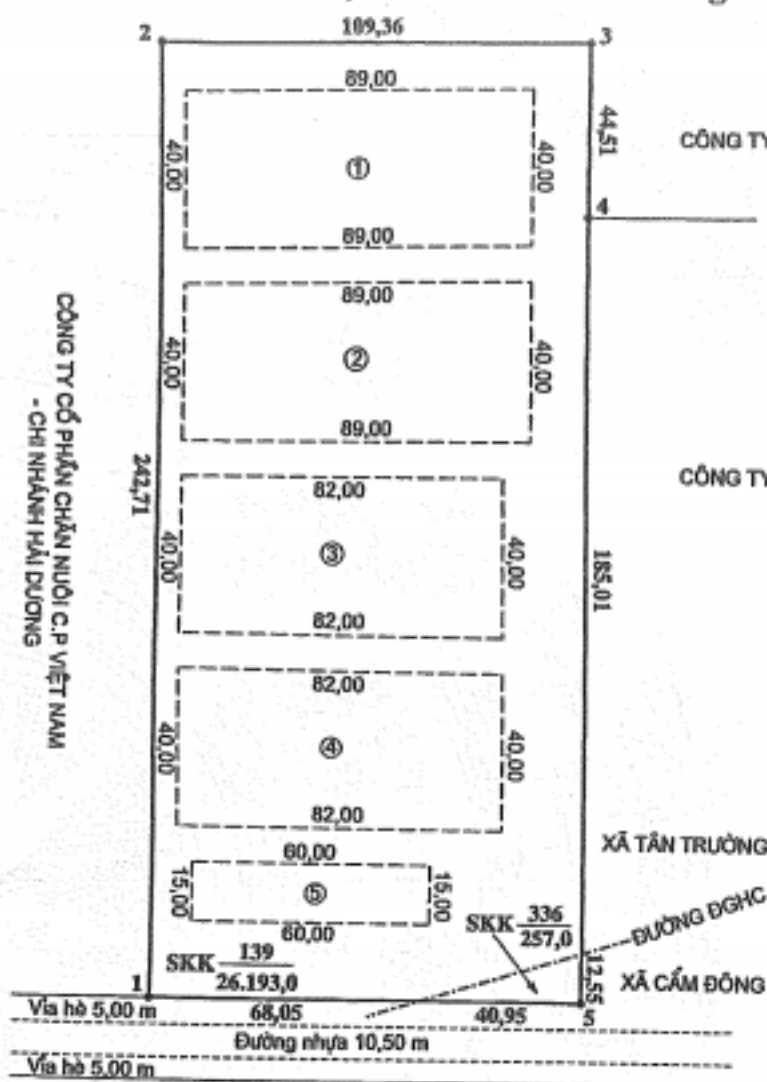


PHÓ CHỦ TỊCH

LƯU VĂN BẢN

Số vào sổ cấp GCN: CT 00052/

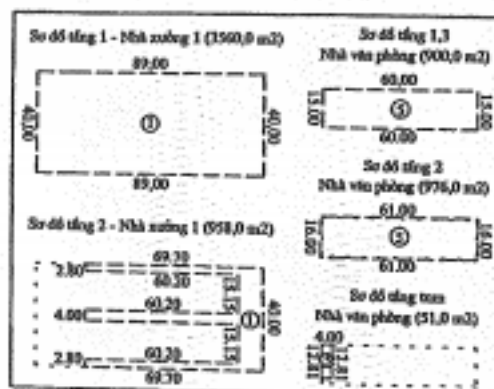
### III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



CÔNG TY TNHH VSM

CÔNG TY TNHH CHÍNH XÁC NGÂN VƯỢNG

SƠ ĐỒ HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH NHÀ XƯỞNG 1 VÀ NHÀ VÁN PHÒNG  
CÓ DIỆN TÍCH SÀN XÂY DỰNG GIỮA CÁC TẦNG KHÁC NHAU



### IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

| Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý | Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền |
|------------------------------------|------------------------------------|
|                                    |                                    |

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Xác nhận của cơ quan  
có thẩm quyền



Ghi chú: Kèm theo giấy chứng nhận này có  
trong hồ sơ đăng ký

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



# TRANG BỔ SUNG GIẤY CHỨNG NHẬN

Thửa đất số: 139, 336

Tờ bản đồ số: 14, 01

Số phát hành GCN: CY 728023

Số vào sổ cấp GCN: CT 00052

| Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền                                                                                                                                            |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>Thế chấp bằng tài sản gắn liền với đất (do thay đổi nội dung đã đăng ký ngày 26/3/2021; thay thế giấy chứng nhận có tài sản thế chấp từ seri số: CS 220524 cấp ngày 03/12/2019 sang seri số: CY 728023 cấp ngày 04/4/2022) tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thanh Đông thu. Hồ sơ số: 000055-TC-002 quyền số: 01, STT: 175.</p> <p>Xóa nội dung đăng ký thế chấp ngày 25/5/2022 với Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam Chi nhánh Thanh Đông thu. Hồ sơ số: 000055-XC-003; quyền số 01, STT: 163</p> <p>Thế chấp bằng tài sản gắn liền với đất tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hải Dương (số 01, đường Hồng Quang, phường Nguyễn Trãi, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương) thu. Hồ sơ số: 000055-TC-004; quyền số 01, STT: 331</p> | <p>Ngày 25/5/2022</p> <p>PHÓ GIÁM ĐỐC<br/>HÀ THỊ HOÀI</p> <p>Ngày 11/4/2024</p> <p>PHÓ GIÁM ĐỐC<br/>HÀ THỊ HOÀI</p> <p>Ngày 13/6/2024</p> <p>PHÓ GIÁM ĐỐC<br/>HÀ THỊ HOÀI</p> |

Trang bổ sung này luôn phải đính kèm Giấy chứng nhận mới có giá trị pháp lý

Trang bổ sung số: 01

Scanned with CamScanner

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Hải Dương, ngày 31 tháng 8 năm 2021*

**BIÊN BẢN NGHIỆM THU HOÀN THÀNH  
CÔNG TRÌNH BÀN GIAO ĐƯA VÀO SỬ DỤNG**

**Công trình:** Hệ thống xử lý khí thải hơi dung môi và bụi sơn

**Địa điểm:** KCN Tân Trường, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

**1. Đối tượng nghiệm thu:** Hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng

**2. Thành phần tham gia:**

**Đại diện chủ đầu tư (Bên A): Công ty TNHH Sambound Việt Nam**

- |                                                                           |                                |
|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
| - Ông: <b>LI CHAO QING</b>                                                | - Chức vụ: <b>Phó giám đốc</b> |
| - Ông(bà): .....                                                          | - Chức vụ: .....               |
| - Địa chỉ: KCN Tân Trường, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương |                                |

**Đại diện nhà thầu (Bên B): Công ty TNHH Xây dựng và môi trường Minh An**

- |                                                                |                            |
|----------------------------------------------------------------|----------------------------|
| - Ông: <b>Trần Phú Mỹ</b>                                      | - Chức vụ: <b>Giám đốc</b> |
| - Ông: .....                                                   | - Chức vụ: .....           |
| - Địa chỉ: Khu 5, phường Hải Tân, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương |                            |
| - Hotline: 0986.987.793                                        |                            |

**3. Thời gian thực hiện kiểm tra xác nhận:**

*Bắt đầu: 10 h 00, ngày 31 tháng 8 năm 2021*

*Kết thúc: 11 h 00, ngày 31 tháng 8 năm 2021*

*Tại công trình*

**4. Đánh giá công việc đã thực hiện:**

**a. Tài liệu căn cứ nghiệm thu:**

- Hợp đồng kinh tế số 1210/2019/HĐKT/SVN-MA
- Nghị định 46/2015/NĐ-CP về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng ngày 12/05/2015;
- + TCXD 7957:2008 Thoát nước - Mạng lưới bên ngoài và trong công trình - Tiêu chuẩn thiết kế
- + TCVN 5576:1991 Hệ thống cấp thoát nước - Quy phạm quản lý kỹ thuật
- + TCVN 1916-1995: Bu lông, ốc vít và đai ốc - Yêu cầu kỹ thuật
- + TCN -18-2006: Quy phạm thiết bị điện - Phần 1 - Quy định chung

- + TCVN 5637-1991: Quản lý chất lượng xây lắp công trình xây dựng
- Và các tiêu chuẩn khác có liên quan.
- Bản vẽ thiết kế thi công + dự toán đã được Chủ đầu tư phê duyệt
- Bản vẽ hoàn công

**b. Khối lượng công việc thực hiện:**

Đúng theo hợp đồng

**c. Chất lượng:**

Đạt yêu cầu

**d. Các ý kiến khác**

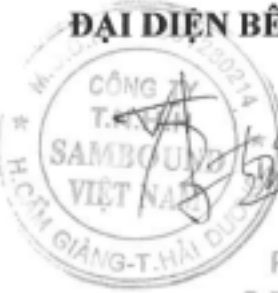
Không

**5. Kết luận:**

Đồng ý nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng

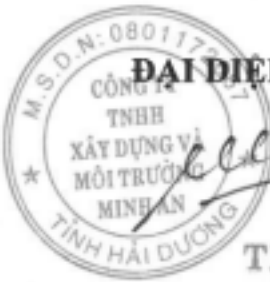
Biên bản được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau. Mỗi bên giữ 01 bản.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**



**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
**LI CHAO QING**

**ĐẠI DIỆN BÊN B**



**GIÁM ĐỐC**  
**TRẦN PHÚ MÊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Hải Dương, ngày 01 tháng 9 năm 2021*

**BIÊN BẢN NGHIỆM THU HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH  
VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ**  
**SỐ: 01/NTCV**

**Công trình:** Cung cấp và lắp đặt hệ thống xử lý khí thải tầng 1

**Địa điểm:** KCN Tân Trường, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương Nam

**1. Đối tượng nghiệm thu:** Hướng dẫn vận hành và chuyển giao công nghệ

**2. Thành phần tham gia:**

**a) Đại diện Chủ đầu tư: CÔNG TY TNHH SAMBOUND VIỆT NAM**

- Ông: ..... Chức vụ: .....  
- Ông: *Phạm Tiến Trường* Chức vụ: *Nh. Kỹ Thuật*

**b) Đại diện nhà thầu: Công ty TNHH Xây dựng và môi trường Minh An**

- Ông: *Lê Anh Tuấn* Chức vụ: *Khảo sát viên*  
- Ông: ..... Chức vụ: .....

**3. Thời gian nghiệm thu:**

*Bắt đầu: 15h00', ngày 01 tháng 09 năm 2021*

*Kết thúc: 15h30', ngày 01 tháng 09 năm 2021*

Tại nhà máy Công ty TNHH Sambound Việt Nam

**4. Đánh giá công việc hướng dẫn vận hành, chuyển giao công nghệ được thực hiện:**

**a) Tài liệu làm căn cứ nghiệm thu**

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được Chủ đầu tư phê duyệt và những thay đổi thiết kế đã được chấp thuận.

- Quyển hồ sơ hoàn công

- Hợp đồng kinh tế số 1210/2019/HĐKT/SVN-MA

- Tiêu chuẩn, quy phạm xây dựng được áp dụng:

+ Luật BVMT số 55/2014/QH13 năm 2017

+ TCVN 4038:1985 Thoát nước - Thuật ngữ và định nghĩa

+ TCVN 5576:1991 Hệ thống cấp thoát nước - Quy phạm quản lý kỹ thuật

+ IITCN-19-2006: Quy phạm trang bị điện - Phần 2 - Hệ thống đường dẫn điện

+ IITCN-21-2006: Quy phạm trang bị điện - Phần 4 - Bảo vệ và tự động

+ TCVN 5637-1991: Quản lý chất lượng xây lắp công trình xây dựng

+ TCVN 371-2006: Nghiệm thu các công trình xây dựng

**b. Khối lượng và chất lượng công việc nghiệm thu :**

- Thao tác và trình tự vận hành



- Kiểm tra máy móc hàng ngày
- Các sự cố và cách khắc phục sự cố trong quá trình vận hành ( xem hướng dẫn vận hành)

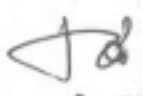
**5. Kết luận:**

- Đồng ý nghiệm thu
- Biên bản được lập thành 02 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 bản.

**ĐẠI DIỆN CĐT**

  
Phạm Tiến Trùng

**ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU**

  
Lê Đình Toá



Số: 39 /NT-PCCC  
V/v Nghiệm thu PCCC

Hải Dương, ngày 17 tháng 02 năm 2020

Kính gửi: Công ty TNHH Sambound Việt Nam

Theo đề nghị tại văn bản ngày 06/02/2020 về việc nghiệm thu phòng cháy và chữa cháy của Công ty TNHH Sambound Việt Nam; căn cứ kết quả kiểm tra nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy tại Biên bản kiểm tra do đại diện Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH lập ngày 14/02/2020, hồ sơ nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy của Công ty TNHH Sambound Việt Nam.

Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh Hải Dương đồng ý nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của Công ty TNHH Sambound Việt Nam đối với công trình Nhà máy sản phẩm nhựa Sambound Việt Nam, xây dựng tại: KCN Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương theo các nội dung sau:

- Tổng mặt bằng công trình, đường giao thông, lối và đường thoát nạn;
- Sơn chống cháy các kết cấu thép chịu lực công trình;
- Giải pháp ngăn cháy các phòng buồng sơn;
- Hệ thống báo cháy tự động; hệ thống cấp nước chữa cháy;
- Hệ thống chữa cháy tự động Sprinkler bằng nước;
- Hệ thống chống sét; hệ thống đèn chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn;
- Các bình chữa cháy; nội quy, tiêu lệnh PCCC.

Để đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy cho các hạng mục công trình trên trong suốt quá trình sử dụng, đề nghị Công ty TNHH Sambound Việt Nam thực hiện các yêu cầu kèm theo sau đây:

- Thực hiện đầy đủ các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP;
- Thực hiện đúng quy định, quy trình về vận hành sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế các hệ thống, thiết bị phòng cháy, chữa cháy và các hệ thống kỹ thuật khác có liên quan;
- Duy trì liên tục chế độ hoạt động của các hệ thống, thiết bị phòng cháy và chữa cháy và các hệ thống kỹ thuật khác có liên quan trong suốt quá trình hoạt động như tại thời điểm nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy / *HA*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc CA tỉnh (PV01);
- Ban Quản lý các KCN tỉnh;  
(để báo cáo)
- Lưu PCCC&CNCH.



Thượng tá Hà Tiến Dũng



**BIÊN BẢN KIỂM TRA CÔNG TÁC PCCC VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ  
(Nghiệm thu về PCCC)**

Vào hồi 08 giờ 00 ngày 14 tháng 02 năm 2020 tại công trình: Nhà máy sản phẩm nhựa Sambound Việt Nam.

Thuộc: Công ty TNHH Sambound Việt Nam.

Địa điểm xây dựng: KCN Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

Chúng tôi gồm:

**- Đại diện Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hải Dương:**

1. Ông Lê Thắng – Trung tá, Phó Đội trưởng;
2. Ông Nguyễn Quang Khánh – Đại úy, cán bộ;
3. Bà Nhữ Thị Huyền – Đại úy, cán bộ;

Đã tiến hành kiểm tra nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với công trình Nhà máy sản phẩm nhựa Sambound Việt Nam thuộc Công ty TNHH Sambound Việt Nam.

**- Đại diện chủ đầu tư (Công ty TNHH Sambound Việt Nam):**

1. Bà Cai Yu Lian – Giám đốc;
2. Bà Phạm Thị Phương Liên – Trợ lý giám đốc;
3. Bà Lê Thị Gái – Phiên dịch.

**- Đại diện đơn vị Thi công xây dựng: Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư thiết kế và công nghệ xây dựng Việt Nam**

1. Ông Nguyễn Hoàng Chiến – Giám đốc;
2. Ông Lương Ngọc Huân – Quản lý dự án;
3. Ông Đào Ngọc Lâm – Chỉ huy trưởng công trình.

**- Đại diện đơn vị thi công sơn chống cháy: Công ty TNHH Kỹ thuật thương mại và Dịch vụ D4F**

1. Ông Đỗ Văn Tuyền – Giám đốc;

**- Đại diện đơn vị thi công PCCC: Công ty cổ phần phát triển công nghệ PCCC Việt Nam**

1. Ông Nguyễn Văn Cậy – Giám đốc;
2. Ông Hoàng Đức Dũng – Chỉ huy trưởng công trình.

**Tình hình và kết quả kiểm tra như sau:**

**1. Báo cáo của cơ sở:**

Công trình Nhà máy sản phẩm nhựa Sambound Việt Nam thuộc Công ty TNHH Sambound Việt Nam được Phòng Cảnh sát PCCC thẩm duyệt và cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt số 244/TD-PCCC ngày 26/8/2019. Công trình được chủ đầu tư và

đơn vị thi công tiến hành xây dựng gồm các hạng mục công trình: Nhà xưởng sản xuất số 1,2,3,4, Nhà ăn, nghỉ chuyên gia. Hệ thống PCCC gồm: Hệ thống cấp nước chữa cháy trong và ngoài nhà, hệ thống chữa cháy tự động Sprinkler bằng nước, hệ thống bình cầu chữa cháy cho các phòng sơn, hệ thống báo cháy tự động, hệ thống đèn chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn, hệ thống chống sét, hệ thống hút khói và các bình chữa cháy. Trong quá trình thi công, chủ đầu tư đã giám sát các nhà thầu thi công các hạng mục PCCC theo thiết kế được duyệt và đảm bảo an toàn về PCCC cho công trình.

## **2. Các hồ sơ nghiệm thu kỹ thuật**

- Công văn ngày 06/02/2020 của Công ty TNHH Sambound Việt Nam về việc đề nghị Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hải Dương kiểm tra nghiệm thu về PCCC công trình Nhà máy sản phẩm nhựa Sambound Việt Nam.

- Hồ sơ thiết kế công trình đã được thẩm duyệt về PCCC.

- Giấy chứng nhận thẩm duyệt về PCCC số 244/TD-PCCC ngày 26/8/2019 của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hải Dương.

- Bản vẽ hoàn công các hạng mục PCCC lắp đặt tại công trình;

- Biên bản nghiệm thu lắp đặt, thử nghiệm hệ thống: Báo cháy tự động số 01/CVLD/PCCC ngày 07/01/2020; hệ thống đèn Exit và chiếu sáng sự cố số 02/CVLD/PCCC ngày 10/01/2020; hệ thống chống sét số 03/CVLD/PCCC ngày 15/01/2020; hệ thống quạt hút khói số 04/VCLĐ/PCCC ngày 16/01/2020; hệ thống chữa cháy số 05/CVLD/PCCC ngày 04/02/2020; Biên bản nghiệm thu bàn giao khối lượng sơn chống cháy tại công trình ngày 10/01/2010, biên bản nghiệm thu thi công sơn chống cháy tại công trình ngày 25/01/2020; Biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình đưa vào sử dụng số 06/HTHM/PCCC ngày 05/02/2020; Biên bản bàn giao phương tiện PCCC được kiểm định số 07/BGPT/PCCC ngày 05/02/2020.

- Báo cáo của Chủ đầu tư về việc thi công lắp đặt hạng mục PCCC tại công trình ngày 05/02/2020.

- Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện số 178/KĐ-PCCC ngày 16/12/2019 của Công an tỉnh Vĩnh Phúc về việc kiểm định các phương tiện PCCC lắp đặt tại công trình; Giấy chứng nhận kiểm định mẫu vật liệu làm cửa ngăn cháy số 1740/KĐ-PCCC-P7 của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH; Giấy chứng nhận kiểm định bình chữa cháy số 79/KĐ-PCCC ngày 15/10/2019; Giấy chứng nhận kiểm định sơn chống cháy số 1672/KĐ-PCCC-TT2 ngày 15/11/2019 của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH – Bộ Công an; Kết quả kiểm tra điện trở ngày 03/02/2020.

- Tài liệu hướng dẫn quy trình sử dụng thiết bị PCCC được lắp đặt tại công trình.

## **3. Kiểm tra và thử nghiệm thực tế hệ thống PCCC**

Nhà máy sản phẩm nhựa Sambound Việt Nam đã thi công xây dựng gồm các hạng mục công trình sau: Xưởng 1 (nhà số 1) diện tích 3.560m<sup>2</sup>, 01 tầng; Xưởng 2 (nhà số 2) diện tích 3.560m<sup>2</sup>, 02 tầng; Xưởng 3 (nhà số 3) diện tích 3.280m<sup>2</sup>, 01 tầng; Xưởng 4 (nhà số 4) diện tích 3.280m<sup>2</sup>, 01 tầng; Nhà văn phòng, nhà ăn, nhà nghỉ chuyên gia (nhà số 5) diện tích 900m<sup>2</sup>, 3 tầng; Nhà để xe (nhà số 13) diện tích 550m<sup>2</sup>, 1 tầng.

- Mặt bằng công trình, đường giao thông bên trong công trình bố trí phù hợp theo Quy hoạch được duyệt.

- Lối và đường thoát nạn: Các cửa thoát nạn bố trí trên tường Nhà xưởng thoát trực tiếp ra ngoài, các cầu thang thoát nạn được bố trí theo thiết kế được duyệt.

- Giải pháp ngăn cháy: Ngăn cách giữa các khu vực kho với khu vực sản xuất bằng tường gạch 220 chống cháy xây cao đến mái. Ngăn cách giữa phòng buồng phun sơn với các khu vực sản xuất khác bằng tường gạch 220 chống cháy xây cao đến mái công trình, các cửa bố trí trên tường là cửa chống cháy có giới hạn chịu lửa EI70 phút được kiểm định về PCCC và dán tem có số tem phù hợp với Giấy chứng nhận kiểm định số 1740/KĐ-PCCC-P7 của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH – BCA.

- Giải pháp Sơn chống cháy: Theo báo cáo của chủ đầu tư và đơn vị thi công các kết cấu cột, dầm thép chịu lực của các nhà xưởng sản xuất được sơn chống cháy đạt tới trạng thái giới hạn 120 phút. Chủ đầu tư đã giám sát các đơn vị thi công đúng mẫu sơn chống cháy CC120 sản phẩm do Công ty Cổ phần hóa chất sơn Hà Nội sản xuất đảm bảo đúng quy cách, số lớp sơn, độ dày các lớp sơn theo Giấy chứng nhận số 1672/KĐ-PCCC-TT2 ngày 15/11/2019 của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH – Bộ Công an. (có các hình ảnh thi công tại hiện trường)

- Giải pháp về phòng nổ: Các thiết bị điện chiếu sáng tại khu vực phun sơn là loại kín phòng nổ, chủ đầu tư đã cung cấp các tài liệu kỹ thuật về phòng nổ của thiết bị.

**- Hệ thống PCCC tại công trình gồm:**

+ Hệ thống chữa cháy bằng nước: gồm 60 họng nước chữa cháy vách tường, 1180 đầu phun Sprinkler, 06 trụ nước chữa cháy ngoài nhà và 01 họng tiếp nước chữa cháy được đấu nối với Trạm bơm chữa cháy gồm 01 máy bơm chữa cháy động cơ điện có  $Q = 288 - 586,8 \text{ m}^3/\text{h}$ ,  $H = 70-55 \text{ mcn}$  (được dán tem kiểm định số VP B 2182135), 01 máy bơm chữa cháy động cơ diesel có  $Q = 216 - 612 \text{ m}^3/\text{h}$ ,  $H = 80-58 \text{ mcn}$  (được dán tem kiểm định số VP B 2182134) và 01 máy bơm bù áp có  $Q = 4,5 - 13 \text{ m}^3/\text{h}$ ,  $H = 100-55 \text{ mcn}$  (được dán tem kiểm định số VP B 2182136).

+ Hệ thống báo cháy tự động: gồm 01 tủ trung tâm báo cháy loop đặt tại phòng bảo vệ, lắp đặt 550 đầu báo cháy khói, 90 đầu báo cháy nhiệt và 54 tổ hợp chuông đèn nút ấn báo cháy.

+ Hệ thống đèn chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn: lắp đặt 69 đèn chỉ dẫn thoát nạn, 75 đèn chiếu sáng sự cố.

+ Hệ thống hút khói: tại các nhà xưởng sản xuất lắp đặt 48 quạt hút khói trên mái nhà xưởng, mỗi quạt có lưu lượng  $30.000 \text{ m}^3/\text{h}$ .

+ Hệ thống chống sét: Tại công trình lắp đặt 02 kim thu sét tia tiên đạo có bán kính bảo vệ 110 m và 73m, dây dẫn sét bằng đồng có tiết diện  $70 \text{ mm}^2$ . Điện trở tiếp địa của hệ thống tại điểm đo cao nhất đạt 0,87 ôm, đạt yêu cầu.

+ Các bình chữa cháy: Lắp đặt 120 bình chữa cháy CO2 MT3, 242 bình chữa cháy MFZ4, 134 bình cầu chữa cháy tự động XZFTB6.

**Cụ thể như sau:**

**\* Nhà xưởng số 1:**

- Hệ thống chữa cháy bằng nước: gồm 11 họng nước chữa cháy vách tường (tại mỗi họng được trang bị 02 cuộn vòi D50, 01 lăng phun D13) và 297 đầu phun

Sprinkler được đầu nối với trạm bơm chữa cháy. Kiểm tra tình trạng hoạt động của hệ thống và thử đồng thời 02 họng nước chữa cháy và một số đầu phun Sprinkler tại các vị trí xa nhất thấy đảm bảo yêu cầu về lưu lượng và cột áp chữa cháy.

- Hệ thống báo cháy tự động: gồm 112 đầu báo cháy khói, 11 tổ hợp chuông đèn nút ấn báo cháy được đầu nối với tủ trung tâm báo cháy đặt tại Nhà bảo vệ. Kiểm tra tình trạng hoạt động của hệ thống và thử xác suất 05 đến 07 đầu báo cháy tại mỗi kênh tín hiệu, 11 tổ hợp chuông đèn nút ấn báo cháy thấy hệ thống hoạt động tốt, tín hiệu, âm thanh báo cháy rõ ràng.

- Bình chữa cháy: trang bị 18 bình chữa cháy CO<sub>2</sub> MT3, 36 bình bột chữa cháy MFZL4. Kiểm tra thấy các bình chữa cháy còn mới được dán tem kiểm định về PCCC.

- Hệ thống thoát hiểm: Các cửa thoát nạn lắp đặt tại công trình phù hợp với thiết kế được duyệt. Tại các cửa, hành lang, cầu thang thoát nạn lắp đặt 13 đèn chỉ dẫn thoát nạn, 16 đèn chiếu sáng sự cố. Các đèn chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn được đầu nối với nguồn điện riêng, kiểm tra tình trạng hoạt động của các đèn thấy hoạt động bình thường.

- Hệ thống hút khói: Tại công trình lắp đặt 12 quạt hút khói trên tường công trình, mỗi quạt có công suất 30.000 m<sup>3</sup>/h, nguồn điện cấp cho các quạt được đi theo nguồn riêng, có chức năng khởi động tự động khi có tín hiệu báo cháy và khởi động bằng tay. Kiểm tra tình trạng hoạt động của các quạt thấy hoạt động ổn định.

#### **\* Nhà xưởng số 2:**

- Hệ thống chữa cháy bằng nước: gồm 16 họng nước chữa cháy vách tường (tại mỗi họng được trang bị 02 cuộn vòi D50, 01 lăng phun D13) và 504 đầu phun Sprinkler được đầu nối với trạm bơm chữa cháy. Kiểm tra tình trạng hoạt động của hệ thống và thử đồng thời 04 họng nước chữa cháy và một số đầu phun Sprinkler tại các vị trí xa nhất thấy đảm bảo yêu cầu về lưu lượng và cột áp chữa cháy.

- Hệ thống báo cháy tự động: gồm 391 đầu báo cháy khói, 20 tổ hợp chuông đèn nút ấn báo cháy được đầu nối với tủ trung tâm báo cháy đặt tại Nhà bảo vệ. Kiểm tra tình trạng hoạt động của hệ thống và thử xác suất 05 đến 07 đầu báo cháy tại mỗi kênh tín hiệu, 20 tổ hợp chuông đèn nút ấn báo cháy thấy hệ thống hoạt động tốt, tín hiệu, âm thanh báo cháy rõ ràng.

- Bình chữa cháy: trang bị 28 bình chữa cháy CO<sub>2</sub> MT3, 56 bình bột chữa cháy MFZL4, 113 bình cầu chữa cháy tự động XZFTB6 6kg. Kiểm tra thấy các bình chữa cháy còn mới được dán tem kiểm định về PCCC.

- Hệ thống thoát hiểm: Các cửa thoát nạn, cầu thang lắp đặt tại công trình phù hợp với thiết kế được duyệt. Tại các cửa, hành lang, cầu thang thoát nạn lắp đặt 21 đèn chỉ dẫn thoát nạn, 26 đèn chiếu sáng sự cố. Các đèn chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn được đầu nối với nguồn điện riêng, kiểm tra tình trạng hoạt động của các đèn thấy hoạt động bình thường.

- Hệ thống hút khói: Tại công trình lắp đặt 19 quạt hút khói trên mái công trình, mỗi quạt có công suất 30.000 m<sup>3</sup>/h, nguồn điện cấp cho các quạt được đi theo nguồn riêng, có chức năng khởi động tự động khi có tín hiệu báo cháy và khởi động bằng tay. Kiểm tra tình trạng hoạt động của các quạt thấy hoạt động bình thường.

#### **\* Nhà xưởng số 3:**

- Hệ thống chữa cháy bằng nước: gồm 08 họng nước chữa cháy vách tường (tại mỗi họng được trang bị 02 cuộn vòi D50, 01 lăng phun D13) và 221 đầu phun Sprinkler được đấu nối với trạm bơm chữa cháy. Kiểm tra tình trạng hoạt động của hệ thống và thử đồng thời 04 họng nước chữa cháy và một số đầu phun Sprinkler tại các vị trí xa nhất thấy đảm bảo yêu cầu về lưu lượng và cột áp chữa cháy.

- Hệ thống báo cháy tự động: gồm 166 đầu báo cháy khói, 09 tổ hợp chuông đèn nút ấn báo cháy được đấu nối với tủ trung tâm báo cháy đặt tại Nhà bảo vệ. Kiểm tra tình trạng hoạt động của hệ thống và thử xác suất 05 đến 07 đầu báo cháy tại mỗi kênh tín hiệu, 09 tổ hợp chuông đèn nút ấn báo cháy thấy hệ thống hoạt động tốt, tín hiệu, âm thanh báo cháy rõ ràng.

- Bình chữa cháy: trang bị 16 bình chữa cháy CO2 MT3, 32 bình bột chữa cháy MFZL4. Kiểm tra thấy các bình chữa cháy còn mới được dán tem kiểm định về PCCC.

- Hệ thống thoát hiểm: Các cửa thoát nạn, cầu thang lắp đặt tại công trình phù hợp với thiết kế được duyệt. Tại các cửa, hành lang, cầu thang thoát nạn lắp đặt 08 đèn chỉ dẫn thoát nạn, 08 đèn chiếu sáng sự cố. Các đèn chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn được đấu nối với nguồn điện riêng, kiểm tra tình trạng hoạt động của các đèn thấy hoạt động bình thường.

- Hệ thống hút khói: Tại công trình lắp đặt 09 quạt hút khói trên mái công trình, mỗi quạt có công suất 30.000 m<sup>3</sup>/h, nguồn điện cấp cho các quạt được đi theo nguồn riêng, có chức năng khởi động tự động khi có tín hiệu báo cháy và khởi động bằng tay. Kiểm tra tình trạng hoạt động của các quạt thấy hoạt động bình thường.

#### **\* Nhà xưởng số 4:**

- Hệ thống chữa cháy bằng nước: gồm 08 họng nước chữa cháy vách tường (tại mỗi họng được trang bị 02 cuộn vòi D50, 01 lăng phun D13) và 221 đầu phun Sprinkler được đấu nối với trạm bơm chữa cháy. Kiểm tra tình trạng hoạt động của hệ thống và thử đồng thời 02 họng nước chữa cháy và một số đầu phun Sprinkler tại các vị trí xa nhất thấy đảm bảo yêu cầu về lưu lượng và cột áp chữa cháy.

- Hệ thống báo cháy tự động: gồm 71 đầu báo cháy khói, 08 tổ hợp chuông đèn nút ấn báo cháy được đấu nối với tủ trung tâm báo cháy đặt tại Nhà bảo vệ. Kiểm tra tình trạng hoạt động của hệ thống và thử xác suất 05 đến 07 đầu báo cháy tại mỗi kênh tín hiệu, 08 tổ hợp chuông đèn nút ấn báo cháy thấy hệ thống hoạt động tốt, tín hiệu, âm thanh báo cháy rõ ràng.

- Bình chữa cháy: trang bị 16 bình chữa cháy CO2 MT3, 32 bình bột chữa cháy MFZL4. Kiểm tra thấy các bình chữa cháy còn mới được dán tem kiểm định về PCCC.

- Hệ thống thoát hiểm: Các cửa thoát nạn lắp đặt tại công trình phù hợp với thiết kế được duyệt. Tại các cửa, hành lang, cầu thang thoát nạn lắp đặt 07 đèn chỉ dẫn thoát nạn, 07 đèn chiếu sáng sự cố. Các đèn chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn được đấu nối với nguồn điện riêng, kiểm tra tình trạng hoạt động của các đèn thấy hoạt động bình thường.

- Hệ thống hút khói: Tại công trình lắp đặt 08 quạt hút khói trên mái công trình, mỗi quạt có công suất 30.000 m<sup>3</sup>/h, nguồn điện cấp cho các quạt được đi theo

nguồn riêng, có chức năng khởi động tự động khi có tín hiệu báo cháy và khởi động bằng tay. Kiểm tra tình trạng hoạt động của các quạt thấy hoạt động bình thường.

**\* Nhà văn phòng, nhà ăn, nhà nghỉ chuyên gia (nhà số 5):**

- Hệ thống chữa cháy bằng nước: gồm 06 họng nước chữa cháy vách tường (tại mỗi họng được trang bị 02 cuộn vòi D50, 01 lăng phun D13) được đấu nối với trạm bơm chữa cháy. Kiểm tra tình trạng hoạt động của hệ thống và thử đồng thời 02 họng nước chữa cháy tại các vị trí xa nhất thấy đảm bảo yêu cầu về lưu lượng và cột áp chữa cháy.

- Hệ thống báo cháy tự động: gồm 62 đầu báo cháy khói, 06 đầu báo nhiệt, 06 tổ hợp chuông đèn nút ấn báo cháy được đấu nối với tủ trung tâm báo cháy đặt tại Nhà bảo vệ. Kiểm tra tình trạng hoạt động của hệ thống và thử xác suất 05 đến 07 đầu báo cháy tại mỗi kênh tín hiệu, 06 tổ hợp chuông đèn nút ấn báo cháy thấy hệ thống hoạt động tốt, tín hiệu, âm thanh báo cháy rõ ràng.

- Bình chữa cháy: trang bị 14 bình chữa cháy CO2 MT3, 32 bình bột chữa cháy MFZL4, 22 bình cầu chữa cháy tự động XZFTB6 6kg. Kiểm tra thấy các bình chữa cháy còn mới được dán tem kiểm định về PCCC.

- Hệ thống thoát hiểm: Các cửa thoát nạn, cầu thang lắp đặt tại công trình phù hợp với thiết kế được duyệt. Tại các cửa, hành lang, cầu thang thoát nạn lắp đặt 05 đèn chỉ dẫn thoát nạn, 12 đèn chiếu sáng sự cố. Các đèn chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn được đấu nối với nguồn điện riêng, kiểm tra tình trạng hoạt động của các đèn thấy hoạt động bình thường.

**4. Kết luận và Kiến nghị:**

1. Kết luận: Tại thời điểm kiểm tra hệ thống PCCC lắp đặt tại công trình Nhà máy sản phẩm nhựa Sambound Việt Nam thuộc Công ty TNHH Sambound Việt Nam đảm bảo yêu cầu về công tác PCCC để đưa vào hoạt động.

2. Kiến nghị: Đề nghị chủ đầu tư thực hiện đầy đủ các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP.

Biên bản được lập xong hồi 12 giờ 00 ngày 14/02/2020 đã đọc lại cho mọi người cùng nghe, nhận đúng và ký tên dưới đây./.

**ĐẠI DIỆN  
ĐOÀN KIỂM TRA**

*Phạm Văn Thắng*  
*Nguyễn Quang Khanh*



**ĐẠI DIỆN  
ĐƠN VỊ THI CÔNG XÂY DỰNG**

*Nguyễn Hoàng Chiến*

**GIÁM ĐỐC**



**ĐẠI DIỆN  
ĐƠN VỊ THI CÔNG PCCC**

*Nguyễn Văn Cây*

**GIÁM ĐỐC**



**ĐẠI DIỆN  
CHỦ ĐẦU TƯ**

**GIÁM ĐỐC  
CAI YU LIAN**

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ THI  
CÔNG SƠN CHỐNG CHÁY**



*Đỗ Văn Tuyên*

**GIÁM ĐỐC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Hải Dương, ngày 31 tháng 8 năm 2021*

**BIÊN BẢN NGHIỆM THU HOÀN THÀNH  
CÔNG TRÌNH BÀN GIAO ĐƯA VÀO SỬ DỤNG**

**Công trình:** Hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt công suất 80 m<sup>3</sup>/ngày.đêm

**Địa điểm:** KCN Tân Trường, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

**1. Đối tượng nghiệm thu:** Hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng

**2. Thành phần tham gia:**

**Đại diện chủ đầu tư (Bên A): Công ty TNHH Sambound Việt Nam**

- |                                                                           |                                |
|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
| - Ông: <b>LI CHAO QING</b>                                                | - Chức vụ: <b>Phó giám đốc</b> |
| - Ông (bà): .....                                                         | - Chức vụ: .....               |
| - Địa chỉ: KCN Tân Trường, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương |                                |

**Đại diện nhà thầu (Bên B): Công ty TNHH Xây dựng và môi trường Minh An**

- |                                                                |                            |
|----------------------------------------------------------------|----------------------------|
| - Ông: <b>Trần Phú Mỹ</b>                                      | - Chức vụ: <b>Giám đốc</b> |
| - Ông: .....                                                   | - Chức vụ: .....           |
| - Địa chỉ: Khu 5, phường Hải Tân, TP hải Dương, tỉnh Hải Dương |                            |
| - Hotline: 0986.987.793                                        |                            |

**3. Thời gian thực hiện kiểm tra xác nhận:**

*Bắt đầu: 08 h 00, ngày 31 tháng 8 năm 2021*

*Kết thúc: 09 h 00, ngày 31 tháng 8 năm 2021*

*Tại công trình*

**4. Đánh giá công việc đã thực hiện:**

**a. Tài liệu căn cứ nghiệm thu:**

- Hợp đồng kinh tế số 1210/2019/HĐKT/SVN-MA
- ~~Nghị định 46/2015/NĐ-CP về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng ngày 12/05/2015;~~
- + TCXD 7957:2008 Thoát nước - Mạng lưới bên ngoài và trong công trình - Tiêu chuẩn thiết kế
- + TCVN 5576:1991 Hệ thống cấp thoát nước - Quy phạm quản lý kỹ thuật
- + TCVN 1916-1995: Bu long, ốc vít và đai ốc - Yêu cầu kỹ thuật
- + TCN -18-2006: Quy phạm thiết bị điện - Phần 1 - Quy định chung
- + TCVN 5637-1991: Quản lý chất lượng xây lắp công trình xây dựng

- Và các tiêu chuẩn khác có liên quan.
- Bản vẽ thiết kế thi công + dự toán đã được Chủ đầu tư phê duyệt
- Bản vẽ hoàn công
- Kết quả phân tích mẫu nước sau xử lý của Và các tiêu chuẩn khác có liên quan.

**b. Khối lượng công việc thực hiện:**

Đúng theo hợp đồng

**c. Chất lượng:**

Đạt yêu cầu

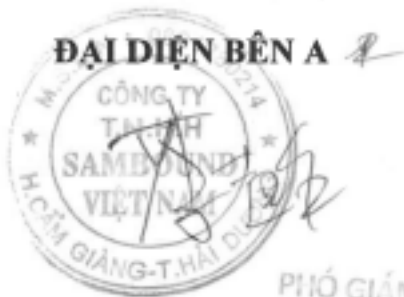
**d. Các ý kiến khác**

Không

**5. Kết luận:**

Đồng ý nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng

Biên bản được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau. Mỗi bên giữ 01 bản.



PHÓ GIÁM ĐỐC  
LI CHAO QING



GIÁM ĐỐC  
TRẦN PHÚ MỄ

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT MINH AN  
Đ/C: KHU 5 - PHƯỜNG HẢI TÂN - TP. HẢI DƯƠNG - TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## HỒ SƠ HOÀN CÔNG

|               |                                                                          |
|---------------|--------------------------------------------------------------------------|
| CHỦ ĐẦU TƯ    | : CÔNG TY TNHH SAMBOUND VIỆT NAM                                         |
| DỰ ÁN:        | : CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY SAMBOUN                                             |
| HẠNG MỤC      | : TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI SINH HOẠT CÔNG SUẤT Q=80 M <sup>3</sup> /NGÀY.ĐÊM |
| TIÊU CHUẨN    | : NƯỚC THẢI SAU XỬ LÝ ĐẠT QCVN 40:2011/BTNMT CỘT B                       |
| ĐỊA ĐIỂM      | : KCN TÂN TRƯỜNG - XÃ TÂN TRƯỜNG - HUYỆN CẨM GIANG - TỈNH HẢI DƯƠNG      |
| ĐƠN VỊ TƯ VẤN | : CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT MINH AN                    |

HẢI DƯƠNG- NĂM 2019